

TRẦN HIẾU MINH

Chuyện em một



KIM ĐỒNG

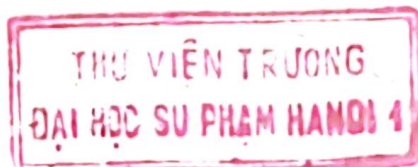
TRẦN PIẾU MINH

CHUYỆN EM MỘT

(In lần thứ hai)

Bìa và minh họa của HÀ QUANG PHƯƠNG

300



GA 768

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

HÀ NỘI — 1970

NHÀ XUẤT BẢN MONG BẠN ĐỌC GÓP Ý, PHÊ BÌNH

Người biên tập chính: LÊ HỒNG PHẤN
Người trình bày: NGUYỄN PHU KIM
Người sửa bản in: TUYẾT MINH
Bản khắc: NGUYỄN XA

In 30.200 cuốn tại Nhà máy in Tiến bộ Hà Nội. —
Khô 13 × 19. Xong ngày 20-2-1970. — Số Xuất bản: 12/KĐ
Số in: 1181. Gửi lưu chiều tháng 2-1970

Ông già vuốt lưởi mác mảy cái nữa, lại đưa ngón tay sờ qua trên mũi chông bèn ngọt, mới vắt xuống trên đồng chông dưới chân. Đồng chông đã vun cao lên đến nửa ống chân của ông. Ông liếc mắt nhìn, nhặt một thanh tre khác lên vót tiếp, vừa nghĩ bụng: «Được, cũng đã bộn⁽¹⁾ rồi!...» Hôm kia chúng nó⁽²⁾ lừa đồng bào về bót giao vót chông, ông không đến. Sáng hôm qua lại chính thẳng cảnh sát ngoài bót đi thẳng vào nhà ông. Vừa đến ngõ nó đã chửi:

— Mẹ kiếp, cái thẳng già này! Sao hôm qua kêu lên bót nghe nói chuyện vót chông lại không đi! Tre không cho dốn làm bót, làm hàng rào. Nay biểu lên nghe nói chuyện vót chông cũng lại trốn à?...

Nó vào đứng trước mặt ông, trợn trừng mắt:

— Muốn cái gì, hay là muốn chống «quốc gia»? Đảng nào nói đi?... Nhưng thôi muốn gì thì muốn, cứ mười ngày nữa phải đem nộp

(1) Bộn: Nhiều.

(2) Chúng nó: Chỉ bọn tay chân của Mỹ — Diệm.

đủ ngàn rười chông. Nhà này đáng lẽ chỉ hạn cho bảy ngày, vì mấy bụi tre còn nguyên đó. Nhưng thôi, cứ cho mười ngày như mọi người đi. Nhớ nghe lão già!

Nó tuôn luôn ra một hơi rồi quay bước đi, không cho ông già kịp ừ hữ. Ra đến ngõ, nó còn nói với lại:

— Nhớ đó, không phải để tre lại lên vớt chông nộp cho Việt cộng đâu!

Nó khuất mất ra ngoài.

Ông già đã nhòm lên về phía nó, nhưng lại phải ngồi trở xuống. Lần nào cũng vậy, nó vào nhà ông đi ra đều như chạy trốn. Lần trước, sau mấy bận bọn lính đến đều không ăn thua, cũng chính nó vào tận nhà ông, xắn tay áo lên đòi ra đốn tre của ông. Ông đã cầm lưỡi mác bước trước ra dưới bụi tre, quay mặt lại nói:

— Tre này trồng từ thuở đời ông đời cha tao, nay dầu tao tóc đã bạc, đứa nào muốn đốn cứ bước ra đây!

Ông buông lưỡi mác cắm phập trên mặt đất, dưới bóng rợp của bụi tre, hai tay chống nạnh, mắt trừng trừng nhìn chúng nó. Bọn lính đáng kéo theo sau tên cảnh sát đều dừng cả lại. Chúng hết nhìn xuống lưỡi mác cắm ngập gần hai phần ba dưới đất, lại nhìn mặt ông già. Bỗng chẳng đứa nào nói với đứa nào nhưng



đều lảng lảng
bước lui vào
trong sân, lảng
ra ngõ, bỏ đi qua
nhà khác. Tên
cảnh sát ra sau
cùng, đến ngõ
còn quay lại
chửi:

— Thằng già ó
đâm (1)

Nhưng vừa nói
nó lại vừa cúi
đầu bước vụt đi,
khuất ra ngoài
như chạy trốn.

Lần này cũng
vậy, sau khi ném
lại câu dọa như
trên, nó cũng lại
biến mất. Ông
già vừa mở
miệng định trả
lời, thì chẳng
còn thấy bóng
nó nữa. Ông

(1) Ó đâm: Điều tha,
quạ mồi.

dành rườn lên nuốt giận xuống nghe cái « ực » trong cổ, rồi quay nhìn lại mấy bụi tre sau lưng. Bên tai ông như vẫn còn văng vẳng giọng nó dọa: « Không phải để tre lại lên vót chông nộp cho Việt cộng đâu! »

Bỗng ông gạt đầu, nói một mình:

— Được!

Giọng của ông dần xuống như đã quyết định rồi! Và ông đứng phắt lên. Ông bước vào nhà lấy cái móc ra, đi thẳng tới dưới bụi tre. Ông chẳng cần nhìn, chẳng cần ngắm chọn. Cứ vậy ông vung móc phập xuống, dùng vào một gốc tre đặc, mắt đóng dây từ dưới lên. Lưỡi móc của ông chém tre nghe chan chát. Cây tre gãy rãng rắc, nằm dài trên mặt đất... Ông cũng chẳng thèm nhìn lại, bước tới một bước dồn tiếp một cây nữa. Lại bước qua bụi tre kề bên ông dồn thêm một cây thứ ba, rồi cây thứ tư... Như tính trước đã đủ rồi, ông lẳng lặng kéo bốn cây tre lại gần nhau. Tay nhấc lên từng cây một, ông trải cánh hớt ngọn, trải mắt, ngay dưới bóng rợp của ba bụi tre sắp thành hàng về phía bên trái nhà ông. Dưới cánh tay của ông, dưới lưỡi móc, cánh tre, lá tre rơi lả tả, mặt tre búng văng tung tung.

Giữa lúc đó thằng Một chơi ở đâu chạy về, vụt vào sân, đâm thẳng đến trước mặt ông, ngẩng lên hỏi:

— Nội⁽¹⁾ ơi nội, nó vừa vô nhà mình phải không?

Ông không trả lời. Cúi xuống đỡ cây tre khác lên trầy tiếp. Thằng nhỏ nhìn ông ngơ ngác. Nó bước tới một bước, rụt rè hỏi:

— Nội dồn tre làm chi nội?

Ông quay phắt lại:

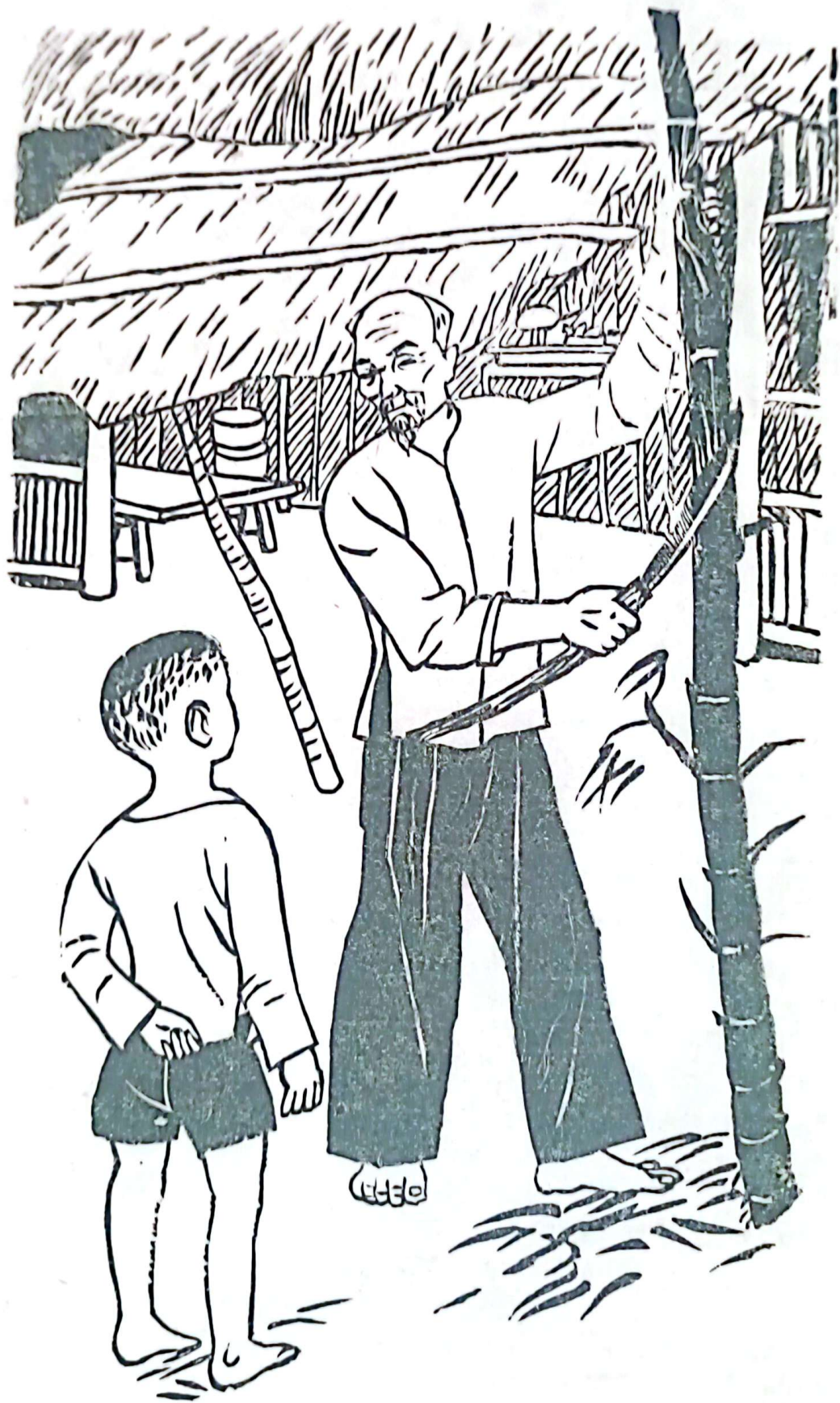
— Vót chông! Nộp! Làm ấp chiến lược! Còn hỏi. Đi chơi đi!...

Mỗi tiếng ông trả lời là một tiếng quát. Thằng Một bước tới một bước nữa, ngập ngừng rồi đưa ngón tay út lên miệng mút. Bỗng nó vội vàng rút ngón tay ra, giấu bàn tay đằng sau lưng như bị ai đánh mạnh... Nó quay gót, cầm dầu chạy đi. Nó biết tinh ông nó rồi. Nhưng ra đến ngõ nó vẫn còn quay lại nhìn ông một lần nữa. Nó nhìn cánh tay ông đang phăng phăng trầy cành tre. Nó nhìn những cành tre, lá tre rơi lả tả, những mắt tre bung tung tung găm trở lại vào giữ bụi tre. Rồi nó cầm dầu chạy thẳng.

Còn lại một mình ông. Ông tiếp tục trầy sạch bốn cây tre, chặt khúc, pha ra, ôm lại bỏ giữa sân. Rồi vào nhà ông lấy cái dòn⁽²⁾ ra lột ngồi xuống vót chông!

(1) Nội: Ông

(2) Đòn: Khúc gỗ nhỏ, miếng ván con dùng làm ghế ngồi.



Cò người đi ngang qua trước nhà nhìn, hỏi ông:

— Ông Hai ơi, ông làm gì đó?

Ông không ngừng lên, vẫn tiếp tục vót:

— Không biết sao còn hỏi? Chông, làm ấp chiến lược!

Người kia dừng lại nhìn ông một lúc rồi bước đi. Người kia đi khỏi nhà ông mấy bước vẫn còn quay lại nhìn về phía ông lần nữa, rồi bước ngay vào nhà bên cạnh thì thăm với chủ nhà này:

— Lạ thật, ông Hai lại đốn tre ngồi vót chông cho chúng nó.

Điều này ai mà ngờ! Cái lệnh chúng nó ra hôm kia, bắt mỗi nhà phải nộp cho chúng một ngàn rươi chông trong một tuần lễ. Đồng bào đều đã chống lại. Người ta kêu la không có tre, tre trong xã bị đốn làm bót, làm hàng rào ấp chiến lược hết rồi. Chúng vẫn cứ ép: « Không có tre thì mua. Mua không ra thì tìm các thứ khác mà vót. Làm sao cho đủ một ngàn rươi chông trong một tuần đó thì làm! » Đồng bào vẫn kéo nài. Cuối cùng chúng phải hạn lại mười ngày... Đồng bào bảo nhau không nộp cho chúng một cây chông nào. Cũng như các lần trước, chúng nó chia cho mỗi nhà mười lăm, hai mươi thước bờ thành bắt phải đắp. Hoặc bắt mỗi nhà phải nộp hai ba trăm, hay năm bảy



trăm đồng để mua dây kẽm gai làm hàng rào
ấp chiến lược (nhà có con em đi tập kết, hay
thoát ly làm Cách mạng thì phải làm nhiều,
nộp nhiều)... Các lần đó đồng bào tìm mọi cách
trì hoãn, chống lại. Riêng ông Hai thì không hề
dắt cho chúng một tấc bờ thành, không nộp
cho chúng một đồng, một hào nào. Tre, cau,
vụ sũa... Các thứ cây của đồng bào đều bị chúng
nó đốt sạch. Nhưng riêng mấy bụi tre nhà ông
thì chúng vẫn không đụng đến được một cành
con. Vậy mà hôm nay ông lại ngồi vót chông
để nộp cho chúng!

Nhưng lạ nhất về chuyện này vẫn là thằng
Một, cháu nội của ông. Nó chạy ra đầu xóm
lũng thưng đưa ngón tay út lên miệng mút,
chờ đón mẹ nó về. Mẹ nó đi mua dừa mua
khóm⁽¹⁾ để mai đi chợ bán. Nó chờ đến trưa
trật mới thấy bóng mẹ từ đằng xa. Nó liền
cầm dầu chạy tới, chụp nắm lấy tay mẹ:

— Mẹ à, nội đồn tre vót chông!

Mẹ nó chưa hiểu gì, hỏi lại:

— Chi?

— Nội đồn tre vót chông nộp cho chúng nó.
Hôm qua chúng nó bắt nộp chông, đồng bào
không ai làm, vậy mà nội đồn bốn cây tre. .

Mẹ nó không hỏi, không nói gì thêm, oằn vai
gánh cái gánh đầy những dừa, khóm chạy trước.

(1) Khóm ■ Dừa.

Còn nó lon ton chạy theo sau. Hai mẹ con về nhà. Mẹ nó đặt cái gánh xuống trong một góc nhà, cởi khăn lau mặt, lau cổ, lau tay, xong mới bước ra phía sau lưng cha chồng:

— Cha vót chông hủ cha?

Ông Hai không quay lại:

— Không thấy dó sao, còn hỏi?

Mẹ nó không nói gì nữa, choàng khăn trở lên đầu, đi vào nhà ngồi xuống bên gánh dừa, khóm, bắt đầu nâng lên từng quả một, sắp ra trên mặt đất, dưới ván...

★
★ ★

Hôm nay qua ngày thứ hai, đống chông vút lên cao. Suốt từ sáng đến giờ thẳng Một lúc thì đứng xa xa nhìn sau lưng ông nội, lúc thì chạy quanh trong xóm đứng ngược mắt lên nghe mọi người nói chuyện về ông nó vót chông nộp cho dịch. Đến đâu nó cũng nghe người ta nói chuyện dó! Cuối cùng, nó lững thững trở về, vừa đi vừa đưa ngón tay út lên miệng mút. Nó mắc cái tật này từ nhỏ, ngày còn chưa biết lật (1). Từ ngày dó mẹ nó đã thường bỏ nó ở nhà với ông để chạy đi mua dầu này chục dừa, dầu kia chục khóm, hoặc rau, hành tỏi... để về đi

(1) Lật : Lẩy.



các chợ bán kiếm tiền. Nó ở nhà khát sữa cứ dút ngón tay út vào miệng mà mút, lớn lên thành tật. Nhưng mấy năm sau này thường bị ông nó la nên nó đã bỏ được cái tật đó. Thế nhưng bây giờ nó đang đưa ngón tay út lên mút. Mút được một lúc lại giật mình vội rút ra, ngoặc bàn tay giấu đằng sau dít... Cứ vậy nó đi về nhà.

Ông nó vẫn ngồi quay lưng ra hi hục vót chông.

Nó dừng lại nhìn sau lưng ông một lúc, rồi nhìn vào nhà. Chốc sau nó lại nhìn ra ba bụi tre bên tay trái, nhìn quanh phía sau vườn. Rồi nó lại nhìn đám mi⁽¹⁾ phía tay mặt, hơi khua mắt đằng sau nhà. Nó nhìn đám mi rất lâu, rồi lại quay nhìn ông. Nó đưa ngón tay lên miệng mút và ròn ròn đi về phía đám mi. Đến bìa đám mi, nó dừng lại quay nhìn ông một lần nữa, rồi lúi vào khua mắt trong đám mi.

Trong sân ông Hai cũng vừa bỏ mác xuống, đứng lên vắn lưng kêu răng rắc, mắt nhìn đồng chông, miệng mỉm cười. Bỗng như sợ ai thấy mình đang cười, ông nhìn quanh, lẩm bẩm :

— À nó đi đâu ?

Ông cao giọng :

— Một ơi! Một!

Thằng Một từ giữa đám mi bò ra, nhưng không lên tiếng trả lời. Nó chỉ ngồi nấp vào dưới một khóm mi rậm trông ra.

Ông Hai lẩm bẩm :

— Lại chạy đi đâu rồi!

Ông chợt nhớ lại mẹ nó đi chợ cũng xế chiều mới về tới nhà, nó không có gì ăn trưa. Thường ngày không bận việc gì, ông luộc nời

(1) Mi : sắn.

khoai, cho nó ăn. Nhưng từ sáng đến giờ nào ông có nghĩ gì đến việc đó. Thôi thì nó chạy chơi quanh xóm cũng chẳng dỗi dáu má lo!

Ông quay nhìn đồng chông, ngồi trở xuống bắt đầu bó chông thành từng bó năm chục một, xếp qua một bên. Tám bó, còn dư ra một số. Vậy là hơn bốn trăm rồi! Những bó chông đều đặn, ngó ngon con mắt.

Ông lại ngẩng lên gọi:

— Một ơi, Một!... Cái thằng nó đi đâu kia?

Ông đứng lên bước ra ngõ ngó quanh, rồi lại trở vào sân nhìn trong nhà. Ông đi luôn ra sau nhà nhìn quanh vườn, nhìn trên đám mì, lại trở vào trước sân đứng nhìn những bó chông. Ông lượm lên một bó, sờ trên đầu mũi chông, lại bỏ trở xuống chỗ cũ, quay ra ngõ và lại gọi:

— Một ơi!

Vẫn không thấy trả lời! Mọi lần ông gọi như vậy mà không có thằng Một thì bà con chòm xóm cũng lên tiếng cho ông biết. Nhưng hôm nay hàng xóm đều như trống hết!

Ông lại quay vào nhìn quanh khắp sân, khắp vườn một lần nữa, rồi đi ra phía mấy bụi tre. Ông dừng lại trước bụi tre phía ngoài cùng, đứng đưa tay sờ dưới cằm, mắt nhìn vào giữa bụi tre, gật gật đầu, rồi đi vòng ra phía sau. Một lúc lại thấy bóng ông thấp thoáng giữa bụi tre này. Rồi lại khuất luôn sau bụi tre thứ hai.

Trong lúc ấy thì thằng Một đã lom khom rúc ra khỏi đám mì, nép vào vách nhà nhìn theo ông nó. Khi ông nó đã khuất sau bụi tre thứ hai thì nó như con sóc phóng từ sau nhà ra trước sân. Nó cúi xuống ôm choàng một ôm không biết được bao nhiêu bó chông, rồi trốn người ra chạy biến vào trong đám mì. Nó lủi sâu vào giữa đám mì, bỏ chông giấu trong đó. Nó lại trở ra nhìn phía ngoài, xem mình có làm rớt cây chông nào, hay mình chạy có dễ dấu chân nào lại không. Chẳng có gì! Vừa lúc đó nó nghe bước chân ông nó đi trở vào. Nó vội lủi trở vào giữa đám mì.

Ông Hai trở vào coi bộ bằng lòng lắm. Ông bước nhẹ nhàng, thông thả, mắt ngó đi đâu, trái hẳn với ngày thường lúc nào ông cũng chăm chú nhìn trước mắt, chung quanh. Bỗng vào đến trong sân ông dừng sững lại, trân trân, mắt tròn tròn, miệng há ra... Ai lấy chông của ông?... Ai vừa mới vào đây ôm chông của ông chạy đi, số còn lại ngổn ngang ra kia! Ai? Ai chờ ông vót sẵn để ăn cắp? Ai nhè tay ông mà chọc?... Ông đi thẳng ra ngõ, đứng nhìn lên nhìn xuống. Trưa nắng, đường xòm vắng tanh.

— Một ơi, Một!

Trong lúc đó thằng Một đã ra khỏi đám mì, chạy quanh ngả sau lên đầu xóm. Bây giờ nghe ông gọi, nó từ trên đó cầm đầu chạy về.

— Dạ, ông nội kêu con?



Nó dừng trước mặt ông. Ông trừng trừng nhìn nó:

- Máy chạy dâu về?
- Dạ, con chơi dưới gốc rơm nhà bà Tám.
- Máy có thấy ai mới ở đây ra không?
- Dạ không, con chơi trên đó không biết.

Ông vẫn trừng mắt nhìn nó, cái nhìn tưởng như có thể nhận nó lún xuống dưới ba lớp đất đen.

300

~~9A768~~

17

THƯ VIỆN TRƯỜNG
HAI HỌC SƯ PHẠM HANOI 1

— Thôi, đi đâu thì đi, chạy cả ngày!

Ông quay lưng bước vào. Thằng Một lại cầm đầu chạy đi.

Ông vào ngồi chỗ cũ, lại lăm li vót chông. Hừ, dứa nào cả gan! Ông vót được dứa hơn bốn trăm, bó hơn tám bó, vậy mà chúng nó dám ăn cắp đi hết sáu bó, mất ba trăm chông của ông, còn lại chỉ hai bó với số lẻ!... Hừ, mình mà còn chậm chân chút nữa thì nó đã hót hết rồi. Mình vót, mình bó sẵn lại gọn gàng để nó hót! Dứa nào, dễ rồi coi!... Ông lăm li ngồi vót, và đồng chông dưới chân ông lại dần dần cao trở lên.

★
★★

Trưa hôm nay cũng như mọi trưa khác, trong nhà ngoài ngõ lại vắng tanh. Thằng Một cũng lại chạy đi đâu mất. Mặc nó, ông Hai ngồi đếm và cũng bó chông lại thành những bó năm chục. Từ trưa hôm qua đến trưa nay được sáu bó, ba trăm chông, có lẽ ra một số. Tất cả cộng với hơn một trăm còn lại hôm qua cũng lại được hơn bốn trăm...

Ông sắp các bó chông ngay ngắn, đứng lên nhìn quanh vườn rồi tay xách móc đi thẳng ra phía bụi tre thứ nhất. Bỗng ông thấp thoáng giữa bụi dó và bụi thứ nhì, rồi khuất luôn sau bụi này, như hôm qua.

Cũng lúc đó, như trưa hôm qua, thằng Một đã từ trong đám mì bò ra. Nó nép theo vách nhà trông theo ông, và khi thấy ông nó đã khuất sau bụi tre thừ nhì, nó liền phóng một cái dến giữa sân cùi vội xuống, ôm choáng mấy bó chông, đứng lên. Bỗng có tiếng quát: — Một!

Nó sựng lại, mấy bó chông trong tay nó cứ vậy mà từ từ tuột xuống rơi trên mặt đất, bó dừng, bó nằm lỏng chỏng... Ông Hai lăm lăm lưới móc trên tay vòng quanh hai bụi tre đi thẳng vào sân, đến trước mặt nó. Lúc đó, thằng Một như mới sức nhớ ra, định quay đầu chạy đi. Nhưng ông Hai đã quát:

— Mày định chạy đâu?

Nó dừng lại, cùi dẫu:

— Vô nhà!

Nó riu-riu từng bước vào nhà, ngón tay út đã đưa lên miệng mút.

— Nằm lên đó.

Nó trèo lên tấm ván ngựa một đã ăn thành hang, thành bọng mà thường ngày nó vẫn nằm ngủ với ông. Ông Hai bước theo vào sau. Ông ném cái móc dưới ván, với lên rút một cái roi tre giắt trên mái nhà xuống. Một nằm sắp trên ván. Nó đã rút ngón tay út ra khỏi miệng, và gập hai cánh tay lại ra dằng trước, lót bàn tay dưới mặt. Tất cả như đã sẵn sàng. Nó nằm chờ... Ngón roi trên tay ông Hai đưa tới, chưa

dụng vào nó, nhưng dít nó đã tự nhiên nhồm
lên như dầu ngọn roi đã chích mạnh vào
mông nó !

— Này, lấy trộm chông này !



Đã bắt đầu rồi. Trót! Ngọn roi quất xuống. Hai cánh tay Một bung ra, bàn tay xoa quần quít trên mông, miệng không kêu một tiếng, mặt vẫn úp xuống ván.

— Lấy tay đi. Một, ai bày mày ặn trộm chông?

Trót! Hai tay nó lại xoa dít, chân giầy tê tê, nhưng mặt vẫn úp xuống ván, và miệng không kêu một tiếng.

— Không nói à? Lấy tay đi. Ai bày mày lấy chông của tao?

Trót! Vẫn như trước!

Ông Hai gầm lên:

— Mày không nói à?

Trót!

— A mày gan?

Ông bước tới nắm đầu Một lật lại như muốn vặn ngược cổ nó đi.

— Mày có nói không? Ai bày mày?

Mặt thẳng Một vẫn không một giọt nước mắt, chỉ sừng lên, mi mắt húp tròn, hai má chùng búng ra, hai khoe mắt sâu xuống. Ông Hai dăm ngọn roi vào má nó:

— Ai bày mày lấy chông, nói ra không tao giết. Ai?

Thẳng Một nói như búng từng tiếng ra khỏi miệng:

— Ông vót chông giết mấy ảnh(1) à?

(1) Mấy ảnh: Mấy anh ấy. Chỉ các anh du kích, cán bộ.



Ông Hai bỗng lui một bước. Từng tiếng của thằng Một như những giọt nước sôi văng vào mặt ông:

- Máy nói gì?
- Để ông vót chông giết mấy ảnh à?
- Vậy máy lấy... Máy lấy giấu dề... đem cho... à? Phải không?

Mắt thẳng Một vẫn trừng trừng nhìn ông nó.
— Mày giấu ở đâu?

Vẫn vậy, mắt nó vẫn trừng trừng, hai má càng phình ra, hai khoe mắt càng sâu xuống.

— Hử, giấu ở đâu?

Vẫn vậy, mắt nó vẫn trừng trừng, hai má càng phình ra, hai khoe mắt càng sâu xuống.

— Hử, giấu ở đâu?

Vẫn vậy! Mặt nó vẫn lì ra, bướng bỉnh. Nhưng ông Hai không còn nổi dóa lên như lúc nãy nữa. Ông vẫn cầm cái roi trên tay, nhưng quay bước ra sân đi quanh ra sau nhà một lúc rồi trở vào.

— Phải trong đám mì không?

Nó vẫn nằm trơ ra nhìn ông. Ông bỗng quát lên:

— Thôi, đừng dậy, còn nằm đó nữa à? Giấu vậy mà cũng đòi giấu.

Ông quay lưng thẳng ra sân, ném cái roi xuống đất, lượm một thanh tre lên, lúc đó mới sực nhớ cái móc còn bỏ trong nhà. Thẳng Một đã tụt xuống ván, tay đang nắm cái lưng quần cụt⁽¹⁾ đã tụt xuống phía dưới rốn kéo lên, chân bước đi ra. Ông nhìn nó:

— Đi đâu đó? Cầm cái móc ra đây.

Nó quay lại, cúi xuống lượm cái móc, tay lại nắm lấy lưng quần kéo lên và đi ra chỗ ông, đưa móc cho ông. Ông Hai cầm lấy móc, mắt nhìn vào mặt nó:

(1) Quần cụt : quần đùi

— Từ rầy đừng đại vậy nữa nghe không?
Nó vẫn không trả lời.

Bỗng ông Hai đặt cái mác xuống, nắm tay nó kéo nó sát vào người ông:

— Châu còn nhỏ lắm, chưa được đâu!

Ông nói ngập ngừng, rồi hạ giọng xuống nói tiếp với nó như với một người lớn:

— Chông này ông vót nẹp chùng nó một số lấy lệ, còn là giấu di đưa ra các ảnh. Ông bỏ lại như vậy định đem đi giấu...

Ông thả tay nó ra:

— Ông giấu mà còn chưa chắc đã được kỹ, huống chi cháu cáo cáo như mèo giấu cứt thì ăn thua gì. Thôi đi chơi đi!

Một vẫn không nói gì, quay đi. Ông còn nhìn theo nó, nói với:

— Kéo quần lên! Hừ, cột cái dây lưng quần còn chưa chặt!

Ông quay lại tiếp tục cúi xuống vót chông. Còn nó... nó bước từng bước ra ngõ, và lại đưa ngón tay út lên miệng mút chùn chụt!

V1 - 1964

(Trích trong tập « Măng tầm vông »
Nhà xuất bản Kim Đồng — Hà Nội 1965)

KĐ.
300

Giá: 0 đ 10